TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2019/QĐST- KDTM	*Thạch Thất, ngày 24 tháng 04 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Áp dụng Điều 357, Điều 322 và Điều 323 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ vào các điều 26, 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 24, mục 7 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 04 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 14/2019/TLST-DS ngày 6 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) Kỹ Thương Việt Nam; Địa chỉ: Số 191 phố Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng A - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Nh - Chức vụ: Giám đốc xử lý nợ (Quyết định ủy quyền số: 1218/2017/UQ-HĐQT ngày 27/9/2017 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam). Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Lương Ái Nh, ông Đỗ Ngọc Đ - Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ (Giấy ủy quyền số 1083/2018/UQ-TCB ngày 9/10/2018).

Bị đơn:

1. Ông Vũ Văn Th, sinh năm 1962;
2. Bà Kiều Thị M, sinh năm 1972.

Cùng địa chỉ nơi cư trú: Thôn Đ R, xã Đ Đồng, huyện Thạch Thất, Hà Nội.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Vũ Thị D, sinh năm 1992;
2. Chị Vũ Thị L, sinh năm 1993;
3. Anh Vũ Minh T, sinh năm 2000;
4. Bà Vũ Thị Đ, sinh năm 1960;
5. Chị Vũ Hà Ch, sinh năm 2001;

Cùng địa chỉ nơi cư trú: Thôn Đ R, xã Đ Đ, huyện Thạch Thất, Hà Nội.

6. Bà Vũ Thị Th, sinh năm 1969;
7. Ông Đinh Quang Nh, sinh năm 1966;
8. Anh Đinh Quang T, sinh năm 1993;
9. Anh Đinh Quang L, sinh năm 1999.

Cùng địa chỉ nơi cư trú: Thôn R Đ, xã Đ Đ, huyện Thạch Thất, Hà Nội.

Bà Kiều Thị M và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nêu trên đều ủy quyền cho ông Vũ Văn Th, sinh năm 1962; địa chỉ nơi cư trú: Thôn Đ R, xã Đ Đ, huyện Thạch Thất, Hà Nội tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền ngày 8/3/2019.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền nợ còn lại và trách nhiệm trả nợ theo hợp đồng tín dụng:

Ông Vũ Văn Th, bà Kiều Thị M xác nhận và nhất trí thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam tính đến ngày 5/10/2018 theo Hợp đồng tín dụng số 111225/HĐTD/TH-TN/TCB SGO ngày 7/4/2011; Khế ước nhận nợ số 11225 ngày 13/4/2011 và Hợp đồng tín dụng số 31140/HĐTD/TH-TN/TCB TTB ngày 18/5/2010; Khế ước nhận nợ số 31140 ngày 18/5/2010 với số tiền là 6.110.960.325 đồng **(**Trong đó: Nợ gốc 1.913.570.000 đồng, nợ lãi trong hạn và lãi quá hạn 4.197.390.325 đồng)

Bên vay tín dụng là ông Vũ Văn Th, bà Kiều Thị M phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc còn lại theo mức lãi suất thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng và các Khế ước nhận nợ đã ký kết, kể từ ngày 6 tháng 10 năm 2018 cho đến khi thanh toán xong tiền nợ gốc cho Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam.

2. Về xử lý tài sản bảo đảm:

2.1. Trường hợp ông Vũ Văn Th, bà Kiều Thị M hoàn thành xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam theo phạm vi bảo đảm của các hợp đồng thế chấp tài sản và các Hợp đồng tín dụng đã ký kết thì Ngân

hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam phải trả các giấy tờ (bản chính) liên quan đến tài sản thế chấp để làm thủ tục giải chấp tài sản bảo đảm cho bên có tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật.

2.2. Trường hợp ông Vũ Văn Th, bà Kiều Thị M không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo các Hợp đồng tín dụng và các Khế ước nhận nợ thì Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý các tài sản thế chấp sau:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 58, tờ bản đồ số 09, diện tích 219m^2 tại xã Đ Đ, huyện Thạch Thất, Hà Nội. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T 039881 do UBND huyện Thạch Thất cấp ngày 17/12/2001 cho hộ ông Vũ Văn Th. Tài sản bảo đảm được thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số công chứng 1906.2011/HĐTC-TCB ngày 7/4/2011. Bên thế chấp là hộ ông Vũ Văn Th (ông Vũ Văn Th, bà Kiều Thị M, chị Vũ Thị D và chị Vũ Thị L) và bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam. Đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Thạch Thất ngày 8/4/2011.

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 360, tờ bản đồ số 00, diện tích 165m^2 tại thôn Đ R, xã Đ Đ, huyện Thạch Thất, Hà Nội. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AQ052514 do UBND huyện Thạch Thất cấp ngày 24/11/2009 cho bà Vũ Thị Th và ông Đinh Quang Nh. Tài sản bảo đảm được thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số công chứng 1989.2010/HĐTC-TCB ngày 13/5/2010. Bên thế chấp là ông Đinh Quang Nh, bà Vũ Thị Th và bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam. Đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Thạch Thất ngày 17/5/2010.

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 62, tờ bản đồ số 09, diện tích 196m^2 tại xã Đ Đ, huyện Thạch Thất, Hà Nội. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T039874 do UBND huyện Thạch Thất cấp ngày 17/12/2001 cho hộ bà Vũ Thị Đ. Tài sản bảo đảm được thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số công chứng 1932.2011/HĐTC-TCB ngày 7/4/2011. Bên thế chấp là hộ bà Vũ Thị Đ và bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam. Đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Thạch Thất ngày 8/4/2011.

Phạm vi nghĩa vụ được bảo đảm bằng các tài sản thế chấp này là nghĩa vụ trả nợ số tiền 2.017.000.000 đồng nợ gốc và tiền lãi phát sinh trên số tiền 2.017.000.000 đồng nợ gốc theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 111225/HĐTD/TH-TN/TCB SGO ngày 7/4/2011; giải ngân theo Khế ước nhận nợ số 11225 ngày

13/4/2011 và Hợp đồng tín dụng số 31140/HĐTD/TH-TN/TCB TTB ngày 18/5/2010; giải ngân theo Khế ước nhận nợ số 31140 ngày 18/5/2010.

Trường hợp đã phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ mà giá trị tài sản bảo đảm thu hồi không đủ trả các khoản nợ thì ông Vũ Văn Th, bà Kiều Thị M phải có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam cho đến khi thanh toán xong khoản nợ tín dụng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Vũ Văn Th nộp tiền án phí dân sự trong trường hợp hòa giải thành (*50% tiền án phí phải nộp*) với số tiền là 57.055.000 đồng, phần án phí mỗi người phải nộp là 28.527.500 đồng.

Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp 57.055.000 đồng (theo biên lai nộp tạm ứng án phí số 06585 ngày 6/3/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội).

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy dịnh tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);*
- *Chi cục THADS H.Thạch Thất;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HSVA, VP.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Trường